

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-PT

Ngày: 14-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2019/TLPT-HS ngày 23-12-2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 18-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn N, (tên gọi khác N Đại), sinh năm 1999 tại tỉnh L Đồng; nơi ĐKKTT và cư trú: thôn 15, xã Hòa N, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; hiện trú tại thôn 15, xã Hòa Nam, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: chưa có;

Tiền án không; tiền sự: Ngày 17-4-2018 bị Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau (chưa chấp hành). Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08-4-2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Vũ Văn Biên - Văn phòng Luật sư Vũ Văn Biên, Đoàn Luật sư tỉnh L Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này, có các bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Q1 S, Đặng Trung Q, Đỗ Văn Q1; bị hại anh Trần Nhật C; Người liên quan anh Trần Công S không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 04-11-2018, khi các bị cáo Nguyễn Thanh L, bị cáo Trần Q1 S và anh Trần Văn D (anh ruột của S) đi nhậu tại “*Quán Mộc*” thuộc phường 1, thành phố B thì bị nhóm của bị hại anh Trần Nhật C (tên gọi khác C tóc dài, C núi) đánh gây thương tích cho anh D, dẫn đến phải điều trị tại Bệnh viện II L Đồng.

Đến S ngày 05-11-2018, bị hại anh C tiếp tục điện thoại đe dọa đánh bị cáo L, nên bị cáo L điện thoại nói và nhờ bị cáo S giúp đỡ, trong khi đó anh D là anh ruột bị cáo S cũng bị nhóm anh C đánh tối hôm trước; nên khi bị cáo L nhờ bị cáo S đồng ý và nói “*Để em đi gọi thêm người*”. Bị cáo S điện thoại nhờ bị cáo Đặng Trung Q giúp đỡ, nên khi bị cáo Q nói đang ngồi tại quán cà phê “*Tuấn Đình*”, thuộc xã Lộc Thành, huyện Bảo L thì bị cáo S điều khiển xe chở chị Ka Phương (chưa rõ lai lịch, người yêu của S) đến gặp bị cáo Q. Tại quán cà phê “*Tuấn Đình*”, bị cáo S còn gặp bị cáo Đỗ Văn Q1 (bạn của bị cáo Q) ngồi uống cà phê cùng với bị cáo Q. Bị cáo S kể cho bị cáo Q và bị cáo Q1 nghe sự việc tối ngày 04-11-2018, bị cáo L và anh D bị nhóm của anh C đánh gây thương tích; hiện anh C vẫn đe dọa đánh nên nhờ bị cáo Q và bị cáo Q1 giúp và được bị cáo Q và bị cáo Q1 đồng ý. Sau đó các bị cáo Q, bị cáo Q1, bị cáo S và chị Ka Phương cùng đi đến “*quán cà phê*” số 161 đường Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố B để gặp bị cáo L, bị cáo Q điện thoại cho anh Đặng Trung C (em của bị cáo Q) nói anh C đến gặp có việc, một lúc sau anh C đến và đi cùng với bị cáo Nguyễn Văn N (bạn của anh C).

Bị cáo L, bị cáo S nói cho bị cáo Q, bị cáo Q1, bị cáo N và C nghe sự việc bị nhóm của anh C đánh tối qua và nhờ nhóm của bị cáo Q gặp anh C giải quyết mâu thuẫn, đòi bồi thường tiền chữa trị thương tích cho anh D và lấy lại chiếc điện thoại bị mất thì được bị cáo Q đồng ý. Sau đó bị cáo L dẫn cả nhóm đi tìm anh C tại mấy quán nhậu ở khu vực phường 2, thành phố B nhưng không gặp, nên cả nhóm cùng đến “*Tiệm cầm đồ Tân Đại Phát, (số 59 Nguyễn Công Trứ, phường 2, thành phố B)*” do anh Lưu Hồng P là bạn của bị cáo Q quản lý. Bị cáo Q nói cho anh P nghe việc đi tìm anh C để giải quyết mâu thuẫn. Cùng thời điểm này, anh C nhiều lần điện thoại cho bị cáo L thách thức đánh nhau, nên bị cáo L đưa điện thoại cho anh P nghe, qua điện thoại anh P nói anh C đã say nên anh P không nói chuyện, sau đó anh P bỏ đi tắm. Lúc này anh C tiếp tục gọi điện chửi bị cáo L, nên bị cáo L đưa điện thoại cho bị cáo Q và mở loa ngoài (âm lượng lớn) để cả nhóm cùng nghe. Qua điện thoại, anh C chửi, thách thức và hện nhóm của bị cáo Q ra quán nước mía “*Sakê*” tại khu vực Quảng trường đánh nhau.

Sau khi cùng nghe điện thoại, bị cáo Q hỏi bị cáo S “*Có đánh hay không*”, bị cáo S nói “*Đánh nó*” thì cả nhóm đồng ý. Bị cáo Q nói và bị cáo N xuống bếp lấy “*hàng*” hai con dao (loại dao tự chế), bọc vào áo khoác mang ra. Lúc này anh P tắm xong, thấy nhóm của bị cáo Q chuẩn bị đi đánh nhau, anh P can ngăn nhưng bị cáo Q không nghe, anh P nói “*Vậy tùy anh em, nhưng không được đánh nhau ở đây*”.

Do chỉ có bị cáo L biết mặt anh C, nên bị cáo L điều khiển xe Honda cub đi trước, bị cáo S một mình điều khiển xe Yamaha Sirius đi kế tiếp, bị cáo Q điều khiển xe Yamaha Exiter chở bị cáo N cầm 02 con dao, bị cáo Q1 một mình điều khiển xe Yamaha Sirius đi sau cùng. Khi đến khu vực ngã tư đường Thủ Khoa Huân và đường Nguyễn Công Trứ thì Q dừng lại, bỏ xe bên lề đường rồi cùng bị cáo N ngồi lên xe để bị cáo Q1 chở. Trên đường đi, bị cáo N lấy 01 con dao đưa cho bị cáo Q, còn mình giữ lại một con để sử dụng.

Khi đến gần quán nước mía “Sake” trên vỉa hè đường Nguyễn Công Trứ tại khu vực Quảng trường, bị cáo L nhìn thấy anh C đang ngồi, bị cáo L dừng xe lại, chỉ tay về phía anh C để cả nhóm thấy mặt anh C. Bị cáo Q và bị cáo N nhảy xuống xe của bị cáo Q1 đi bộ về phía anh C, vừa đi bị cáo Q vừa rút con dao giấu trong ống tay áo cầm trên tay, còn bị cáo S và bị cáo Q1 cũng vòng xe lại chạy gần đến nơi anh C đang ngồi.

Khi phát hiện nhóm của bị cáo Q đang tiến về phía mình, anh C bỏ chạy đến trước nhà số 137 Nguyễn Công Trứ thì bị cáo N và bị cáo Q đuổi kịp. Bị cáo Q đứng đối diện phía trước, còn bị cáo N đứng ngay phía sau chặn anh C lại; bị cáo Q vung dao chém anh C 02 nhát trúng vào vai trái, anh C đưa tay trái lên đỡ thì bị chém vào cẳng tay. Anh C đưa tay phải ra nắm lưỡi dao thì bị cáo Q giật dao lại, làm lưỡi dao cứa vào ngón giữa và ngón áp út bàn tay phải; bị cáo Q chém thêm một nhát trúng vào má anh C, anh C đưa tay phải lên đỡ thì trúng vào bắp tay.

Trong lúc bị cáo Q chém anh C từ phía trước, bị cáo N cũng chém anh C từ phía sau. Bị cáo N chém anh C 03 nhát trúng bả vai trái, vào lưng và hông, làm cho anh C gục xuống vỉa hè. Khi thấy anh C gục xuống, bị cáo Q, bị cáo N không chém nữa, bị cáo Q bỏ chạy đến xe của bị cáo Q1, bị cáo N bỏ chạy đến xe của S để chở đi khỏi hiện trường; còn bị cáo L thì bỏ chạy về phòng trọ của mình.

Hậu quả, anh C bị thương và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng, sau đó chuyển xuống Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành Phố Hồ Chí Minh điều trị. Tại bản kết luận giám định số 42/2019/TgT ngày 26-02-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định anh C bị những thương tích “*Vết thương má trái 10cm; vết thương vai trái 02cm; vết thương mồm vai trái 01cm; vết thương lưng phải 3,4cm; vết thương 1/3 giữa trước trong cánh tay phải 14,5cm; vết thương ngón 3-4 tay phải 03cm+0,5cm; vết thương 1/3 giữa dưới cẳng tay trái 25cm, đứt cơ tổn thương mạch máu thần kinh giữa, thần kinh trụ; gãy 1/3 dưới xương trụ trái*”, tỷ lệ thương tích 39%.

Về vật chứng: Đối với 02 con dao, bị cáo Q, bị cáo N đã vứt bỏ trên đường đi; Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được. Đối với 03 xe mô tô các bị cáo Q1, bị cáo L và bị cáo S sử dụng, sau đó bị cáo L và bị cáo Q1 đã bán xe cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Riêng xe mô tô biển số 37M4-1376 do bị cáo S sử dụng hiện nay đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo Q, bị cáo N, bị cáo Q1 đã tự nguyện bồi thường cho anh C cộng chung 115.000.000đ (bị cáo Q

55.000.000đ; bị cáo N 55.000.000đ; bị cáo Q1 3.000.000đ). Bị hại anh C không yêu cầu bồi thường, có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho ba bị cáo.

- Trong vụ án này, liên quan đến hành vi nhóm của bị hại anh C đánh anh D vào tối ngày 04-11-2018, Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật. Đối với anh P biết nhóm của bị cáo Q đi đánh nhau nhưng đã can ngăn không được, Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh P.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 18-11-2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã tuyên bố các bị cáo Đặng Trung Q, bị cáo Nguyễn Văn N, bị cáo Nguyễn Thanh L, bị cáo Trần Q1 S, bị cáo Đỗ Văn Q1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung Bộ luật Hình sự năm 2015*) đối với các bị cáo L, bị cáo S, bị cáo Q, bị cáo N, bị cáo Q1.

Các bị cáo Q, bị cáo N, bị cáo Q1 được áp dụng thêm điểm b khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo L được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Q1 được áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2019.

Xử phạt bị cáo Trần Q1 S 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2019.

Xử phạt bị cáo Đặng Trung Q 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-4-2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-4-2019.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q1 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2019.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 27-11-2019 bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm, không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm. Về kháng cáo, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xuất trình tài liệu ông ngoại bị cáo có thành tích công hiến được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

Luật sư bào chữa thống nhất tội danh cấp sơ thẩm đã áp dụng; tại phiên tòa, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ mới ông ngoại bị cáo có thành tích công hiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Như

vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; 02 tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nên đề nghị Tòa quyết định mức khởi điểm khung hình phạt nhằm giúp bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau vào tối ngày 04-11-2018 tại “*Quán Mộc*” thuộc phường 1, thành phố B; giữa nhóm của bị cáo Nguyễn Thanh L, bị cáo Trần Q1 S và anh Trần Văn D (anh ruột của S) với nhóm của bị hại anh Trần Nhật C (tên gọi khác C tóc dài, C núi), hậu quả anh D bị thương điều trị tại Bệnh viện II L Đồng.

Đến S ngày 05-11-2018, bị hại anh C tiếp tục điện thoại đe dọa đánh bị cáo L, nên bị cáo L điện thoại nói và nhờ bị cáo S giúp đỡ, trong khi đó anh D là anh ruột bị cáo S cũng bị nhóm anh C đánh tối hôm trước; nên bị cáo S đồng ý và nói “*Đề em đi gọi thêm người*”, sau đó bị cáo S điện thoại nhờ và được bị cáo Đặng Trung Q, bị cáo Đỗ Văn Q1 (bạn của bị cáo Q) bị cáo Q đồng ý; bị cáo Q điện thoại cho anh Đặng Trung C (em của bị cáo Q) và khi anh Q đến cùng với bị cáo Nguyễn Văn N (bạn của anh C).

Bị cáo L kể lại sự việc mâu thuẫn với bị hại anh C và trực tiếp nhờ nhóm của bị cáo Q gặp anh C “*giải quyết mâu thuẫn, đòi bồi thường tiền chữa trị thương tích cho anh D và lấy lại chiếc điện thoại bị mất*” thì được bị cáo Q đồng ý.

Sau khi nhóm của bị cáo Q đi tìm kiếm bị hại anh C nhưng không thấy, nên cả nhóm cùng đến “*Tiệm cầm đồ Tân Đại Phát*” do anh Lưu Hồng P là bạn của bị cáo Q; cùng thời điểm này, bị hại anh C điện thoại cho bị cáo L thách thức đánh nhau và được mở loa ngoài cả nhóm cùng nghe, thách thức và hện ra quán nước mía “*Sake*” tại khu vực Quảng trường đánh nhau.

Sau khi cùng nghe điện thoại, bị cáo Q hỏi bị cáo S “*Có đánh hay không*”, bị cáo S nói “*Đánh nó*” thì cả nhóm đồng ý. Bị cáo Q nói và bị cáo N xuống bếp lấy “*hàng*” (tiếng lóng hai con dao loại tự chế), bọc vào áo khoác mang ra; tuy anh P can ngăn nhưng bị cáo Q không nghe.

Khi nhóm bị cáo Q đến gần quán nước mía “*Sake*” tại khu vực Quảng trường, bị cáo L nhìn thấy bị hại anh C chỉ tay về phía anh C để cả nhóm thấy mặt bị hại anh C. Bị cáo Q, bị cáo N nhảy xuống xe tiến về phía bị hại anh C thì bị hại bỏ chạy; các bị cáo đuổi theo đến trước nhà số 137 Nguyễn Công Trứ thì đuổi kịp. Bị cáo Q đứng đối diện phía trước, còn bị cáo N đứng phía sau; bị cáo Q chém anh C 02 nhát trúng vào vai trái, anh C đưa tay trái lên đỡ thì bị chém

vào cẳng tay. Anh C đưa tay phải ra nắm lưỡi dao thì bị cáo Q giật dao lại, làm lưỡi dao cứa vào ngón giữa và ngón áp út bàn tay phải; bị cáo Q chém thêm một nhát trúng vào má anh C, anh C đưa tay phải lên đỡ thì trúng vào bắp tay; bị cáo N chém từ phía sau 03 nhát trúng bả vai trái, vào lưng và hông, làm cho anh C gục xuống vỉa hè. Khi thấy bị hại anh C gục xuống, bị cáo Q, bị cáo N không chém nữa và bỏ chạy khỏi hiện trường.

Hậu quả, bị hại anh C bị thương “*Vết thương má trái 10cm; vết thương vai trái 02cm; vết thương mồm vai trái 01cm; vết thương lưng phải 3,4cm; vết thương 1/3 giữa trước trong cánh tay phải 14,5cm; vết thương ngón 3-4 tay phải 03cm+0,5cm; vết thương 1/3 giữa dưới cẳng tay trái 25cm, đứt cơ tổn thương mạch máu thần kinh giữa, thần kinh trụ; gãy 1/3 dưới xương trụ trái*”, tỷ lệ thương tích 39%. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, người liên quan; Cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N và các bị cáo Q, bị cáo L, bị cáo S, bị cáo Q1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm hại đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Cấp sơ thẩm đánh giá vai trò từng bị cáo, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt từng bị cáo là thỏa đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu tình tiết giảm nhẹ ông ngoại bị cáo tên Nguyễn Văn Lùn có thành tích cống hiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên cần chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, sửa bản án bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-4-2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn N không

phải chịu án phúc hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh L Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh L Đồng (01);
- TAND Tp B (02);
- VKSND Tp B (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp B (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp B (01);
- Bị cáo (01);
- Người bào chữa (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Đồng